

Số: 09/2023/QĐST – DS

A, ngày 14 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2022/TLST – DS ngày 26 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 06/4/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S – Đ/c: Số 77, phường T, quận H, TP Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Việt C – Chức vụ: PGĐ PT Phòng giao dịch Đ, Chi nhánh N.

* *Đồng bị đơn*: - Ông Hoàng Bá H – Sinh năm: 1970.

- Bà Lưu Thị L – Sinh năm: 1976

Cùng trú tại: Thôn 7, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về nghĩa vụ và số tiền phải trả: Ông Hoàng Bá H và bà Lưu Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là: 259.031.903 đồng, trong đó: Nợ gốc là: 231.535.906 đồng; Tiền lãi quá hạn đến ngày 06/4/2023 là: 23.899.175 đồng; Tiền phí phạt chậm trả lãi là: 96.822 đồng; Tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 3.500.000 đồng.

2/ Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (07/4/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Trường hợp, ông Hoàng Bá H và bà Lưu Thị L không trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng thửa đất số 41, tờ bản đồ số 54 và tài sản gắn liền trên thửa đất tại thôn 7, xã C, huyện A, tỉnh Nghệ An được UBND huyện A, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 591975 ngày 11/9/2019. Tài sản đã được thế chấp tại Ngân hàng TMCP S theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 127/2019/HĐTC-CN/SHB.120207 ngày 26/9/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng T, huyện A, tỉnh Nghệ An ngày 26/9/2019 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện A, tỉnh Nghệ An; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số PL01-127/2019/HĐTC-CN/SHB.120207 ngày 03/01/2020 được công chứng tại Văn phòng Công chứng T, huyện A, tỉnh Nghệ An ngày 03/01/2020; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số PL01-127/2019/HĐTC-CN/SHB.120207 ngày 30/9/2020 được công chứng tại Văn phòng Công chứng T, huyện A, tỉnh Nghệ An ngày 30/9/2020;

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

- Ông Hoàng Bá H và bà Lưu Thị L có nghĩa vụ nộp số tiền 6.388.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.101.000 đồng (Đã nộp theo biên lai ngày 18/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng